

CON ĐƯỜNG

Đào Như

(Vi là một truyện ngắn, “Con Đường” như bao nhiêu truyện ngắn khác, cũng có tính chất hư cấu. Nếu có sự trùng lặp, xin đừng ngộ nhận. Cảm ơn - Đào Như)

*

Gửi: Lâm Thúy

Chicago, tháng 6- 2007, sau hơn 27 năm bất tin, Trọng nhận được điện thư của mẹ Thúy Trúc. Bà kể lại những khoảng đời của cô bé kể từ khi gặp anh cho đến lúc cô ấy qua đời năm 2003 tại Maryland-Hoa Kỳ! Bà mẹ đau khổ ấy viết: “Có điều lạ! Trong những ngày cuối cùng, Thúy Trúc vẫn còn nhớ bác sĩ, vẫn ước mơ “được gặp lại bác sĩ để nói lời tri ân bác sĩ trước khi con chết”! Bác sĩ có tin không? Ngay cả tôi là mẹ, luôn luôn gần gũi con gái tôi, tôi cũng không tin nổi điều đó! Nhưng đó là sự thật. Xin bác sĩ nhận nơi đây lời tri ân của con tôi”!

Thúy Trúc là một bệnh nhân, khi mẹ cháu đưa cháu vào phòng cấp cứu bệnh viện Thủ Khoa Nghĩa, Cần thơ, gặp anh lúc ấy cháu mới 4 tuổi! Anh bắn khoăn không biết bắt đầu viết như thế nào! Anh muốn viết đơn thuần về cháu Thúy Trúc, song người đàn bà ấy cứ đòi dự phần vào. Anh muốn gạt bà ấy ra khỏi ký ức của mình, nhưng anh bất lực. Người đàn bà ấy chính là mẹ của Thúy Trúc. Lúc nào bà cũng gần gũi và bảo vệ Thúy Trúc, ngay cả lúc anh suy nghĩ về Thúy Trúc, về cuộc đời và y-nghiệp của anh, của một bác sĩ phẫu thuật.

Hôm ấy, tại phòng cấp cứu ngoại, bà chạy lại anh, cầu cứu:

- Thưa bác sĩ! Tôi có thể chết thế cho con tôi? Tôi muốn chết thế cho con tôi! Con tôi mới có 4 tuổi!

Rồi bà quay lại ôm lấy con bà:

- Con! Con! Con gái của mẹ! Đừng bỏ mẹ đi trong lúc này! Trong lúc mẹ chỉ còn có một mình con! Chỉ còn có hai mẹ con. Tội nghiệp con tôi quá. Mới có 4 tuổi! Sao đau thương đến với con tôi, với gia đình tôi sớm thế! Sớm thế!..Máu! Máu...nhiều quá..Máu của con tôi! Máu của chồng tôi!..Bà gục đầu trên con gái. Mái tóc dài đen huyền của bà phủ xuống thân thể đầy máu, những mảnh xương vỡ vụn trên cẳng chân của cháu trắng mốc, những giọt máu chảy dài trên thái dương của cô bé xấu số, nhỏ như sợi chỉ ngoằn ngoèo cũng vừa khô. Những vết thương chết người do một trái mìn nổ chậm! Cháu Thúy Trúc bất tỉnh, mê man...Định mệnh của tổ quốc, và bóng đen của hoàn cảnh lịch sử đau thương dân tộc bao trùm đất nước, phủ xuống trên thân phận của hai mẹ con người đàn bà xấu số này! Hôm ấy, anh nhớ, nếu không nhầm, là một ngày cuối tháng 9 năm 1975!

Sau hơn một tiếng đồng hồ, anh cố gắng hồi sức có lúc gần như tuyệt vọng, cuối cùng cô bé mở mắt trả lời những câu hỏi của mẹ! Huyết áp và mạch nghe rõ. Anh nói cho bà mẹ hay:

- Chúng tôi quyết định can thiệp phẫu thuật càng sớm càng tốt, với hy vọng cứu được cháu, cứu được cẳng chân phải của cháu!

Mắt người mẹ sáng lên:

- Có thể như thế sao Bác sĩ! Con tôi có thể tiếp tục sống? Con tôi sống? Chấn thương ở đầu, ở mặt không sao? Không bị cưa chân? Cưa tay?! Muôn vãn tri ân bác sĩ!

- Chúng tôi cố gắng! Được tới đâu hay tới đó! Hy vọng cháu còn trẻ, mới có 4 tuổi khả năng phục hồi của cháu rất cao!

Sau đó con gái của bà liền được đưa vào phòng phẫu thuật trên chiếc xe đẩy, và bà mẹ xấu số ấy chạy theo sau chiếc xe than khóc như theo sau quan tài!

Sáng hôm sau, anh đi thăm bệnh phòng, ghé lại phòng hồi sinh để thăm các bệnh nhân anh can thiệp phẫu thuật hôm qua. Đứng bên cạnh giường bệnh anh rất mừng khi thấy bé Thúy Trúc tươi tỉnh và nụ cười trên gương mặt của bà mẹ! Bà mẹ sung sướng tường thuật:

- Muôn vàng tri ân bác sĩ! Bàn chân cháu ấm nóng, hồng hào! Cháu cử động các ngón chân tốt, và co duỗi bàn chân tốt, mặc dầu nguyên cả chi dưới bó trong bột!

- Tôi rất mừng cho cháu! Bà cũng biết về thần kinh và cơ bắp?

- Thưa bác sĩ, và vô cùng xin lỗi bác sĩ...tôi là cô giáo dạy Biologie nên biết được tí đỉnh!

Sau câu nói khiêm tốn và có một chút ân hận ấy, người đàn bà đưa cao hai bàn tay bụm mặt mình. Hai bàn tay trong như ngọc, nguyên vẹn với mười ngón tay dài, thon nhỏ, trắng màu hạnh nhân, liêu trai, trữ tình!

Anh trình trọng nói:

- Tôi hy vọng cháu sẽ sớm bình phục.

- Thưa bác sĩ bình phục hoàn toàn phải không bác sĩ ?

- Tôi không dám hy vọng lớn đến thế. Không thể hoàn toàn một trăm phần trăm được! Dù sao như bà đã thấy cháu có một vết thương khá sâu, ở cuối chân mày trái, thế nào nó cũng lưu lại cho cháu một cái sẹo. Hy vọng không đến nỗi xấu xí lắm!

Sau đó bác sĩ Trọng đứng ngắm người bệnh nhân của mình bé tí và xinh đẹp, da thịt trong như ngọc. Một tình thương dâng lên trong anh! Bất giác anh nói:

- Thật diễm phúc cho bà! Bà có được một cháu gái đỉnh ngộ và xinh đẹp lạ thường...Cháu giống bà...Cháu giống mẹ!

Người đàn bà cả thẹn vì sung sướng, cúi xuống dấu mặt mình, trong lúc anh chào bà, anh vội bước ra khỏi phòng. Anh chỉ kịp thấy ánh mắt của bà trong cửa kính, nhìn theo anh. Anh nghe hình như bà đang luôn luôn nói những lời cảm ơn anh!

Hình ảnh của cô bé bệnh nhân và người mẹ chỉ còn là quá khứ, hoàn toàn bị xao lãng, bị bỏ quên sau lưng bác sĩ Trọng trong những năm tháng sau đó! Ngay cả trên đường vượt biên vào năm 1979, anh cũng không hề nhớ lại hình ảnh của hai mẹ con bà! Sau khi định cư ở Mỹ, mười lăm, hai mươi năm thảnh thơi anh có nghĩ về cô bé ấy. Anh tự nhủ: cô bé xinh xắn làm sao! Và giống mẹ lạ thường! Hên thật, cô bé vẫn sống và vượt qua được những tật nguyên. Giờ này cô bé ấy chắc cũng trưởng thành. Biết đâu cô bé đang vui hưởng hạnh phúc với người yêu, với chồng, với con! Hay cô ấy đang sống hạnh phúc bên cạnh người mẹ đầy yêu thương. À! Bà mẹ của Thúy Trúc! Một hoài cảm dâng lên trong lòng anh! Người mẹ đau khổ năm nào vì chồng vì con, hôm nay chắc cũng được hạnh phúc bên cạnh người chồng từ lao tù cải tạo trở về! Anh thiết tha mong người đàn bà tuyệt vời ấy có một đời sống hạnh phúc sau chiến tranh để bù lại những ngày mất mát đau thương! Anh nhớ ánh mắt của người đàn bà ấy! Anh mất luôn luôn tin yêu mỗi khi hướng về anh! Một niềm kiêu hãnh trầm lặng dâng lên trong tâm hồn anh khi nghĩ về sự tận tụy của anh trong lúc can thiệp phẫu thuật để cứu mạng Thúy Trúc, và đã giúp cô bé ấy vượt khỏi tật nguyên. Trong suốt hơn 27 năm ở Mỹ, mỗi lần nghĩ đến Thúy Trúc và bà mẹ của cô bé ấy bác sĩ Trọng thấy lòng mình lần lần dâng lên niềm tự hào!

Trọng vượt biên cùng gia đình, vợ con, đến được Mỹ vào ngày 4/Nov/79 sau vô vàn khó khăn! Tính đến nay gần 28 năm, thời gian đủ cho một cháu gái sơ sinh lớn lên thành một mệnh phụ! Khi anh vừa đến Mỹ, biết mình có nhiều khó khăn để trở lại nghề bác sĩ phẫu thuật, anh quyết định theo đuổi nghề: tư vấn tâm-thần, vì anh nghĩ với nghề này anh có thể có nhiều cơ hội trở lại phục vụ cộng đồng Việt Nam tại Mỹ!

Vào một ngày cuối Thu, cách nay hơn 23 năm, một ngày vào tháng 11 năm 1984 tại Chicago, cô receptionist từ phòng ngoài, điện thoại vào cho anh hay “có hai người cảnh sát muốn gặp”. Anh mở cửa để ra gặp cảnh sát. Cửa vừa mở, Thạch Hùng đứng chổng ngay trước cửa! Mặt anh ta hầm hầm, miệng lăm lăm hình như anh ta đang chửi thề với ai. Sau lưng Thạch Hùng là hai người cảnh sát Mỹ.

- Chúng tôi thấy anh ta từ trong dưỡng-trí-viện, halfwayhouse, bước ra, hai người cảnh sát nói, vừa đi anh ta vừa chửi thề vung vít. Trên đường đi đến đây, anh ta gặp cái gì cũng đập đổ. Anh ấy vừa lật tung các thùng rác mà anh ta gặp trên đường Broadway và Wilson! Anh ta không hành hung ai, anh ta cũng không hề nhìn thẳng vào mặt ai, miệng chửi tục liên hồi.

Nghe đến đây, Trọng chưa kịp hỏi, Thạch Hùng nhảy bổ vào anh, nắm mạnh tay xuống bàn, vừa chỉ chỏ vào mặt anh, trong giọng nói nặng và đặc sệt, giọng của người Khmer khi họ nói tiếng Việt:

- Tụi bây không cấp thẻ khám bệnh cho tao! Trễ hạn hơn 10 ngày rồi!

Thấy thế, một người cảnh sát chạy lại đứng chắn giữa anh và Thạch Hùng. Người cảnh sát hỏi:

- Anh ấy la hét về chuyện gì vậy? Liệu anh ta sẽ hành hung ông không? Ông liệu có cho anh ấy đi cấp cứu không? Chúng tôi chỉ có thể chờ quyết định của ông trong vòng 15 phút.

Trọng chưa kịp trả lời, Thạch Hùng quát vào mặt cảnh sát:

- Shut up!

Trọng nhìn vào hai người cảnh sát như tỏ ý muốn họ thông cảm cho Thạch Hùng. Người cảnh sát thân nhiên bảo:

- Anh ta phát âm chữ ‘Shut up’ đúng giọng nhà binh của chúng tôi! Tôi cũng từng tham chiến ở Việt Nam! Tôi thuộc sư đoàn Kỵ binh - First Cavalier.

- Các anh đã từng gặp người bệnh này nhiều lần? Anh hỏi 2 người cảnh sát, không ngờ Thạch Hùng vụt trả lời:

- Mấy thằng này nó còng tay còng chân tui hoài!

Người cảnh sát bảo:

- Oh! Những lúc tỉnh táo, anh ta bảo với tôi là anh ta đã là học viên trường quân sự Westpoint-Việt Nam! Chúng tôi đã đưa anh ấy nhiều lần vào cấp cứu tại Chicago Read cũng như đưa anh ấy hầu tòa mấy lần. Anh ta có vấn đề tâm thần nhưng anh ta là người tốt!

Trọng cảm ơn hai người cảnh sát và anh thân mật bảo Thạch Hùng ngồi xuống. Thạch Hùng coi như không nghe vắn chấp tay sau lưng, đi đi lại lại trong phòng miệng liên tục chửi thề, có khi anh hét tướng lên dường như anh đang cãi vã với một người đàn ông nào đó. Trọng thân mật nói với Thạch Hùng:

- Xin lỗi anh, nếu tôi hoặc những người cảnh sát có làm điều gì phật lòng anh. Bây giờ anh ngồi xuống nói chuyện với chúng tôi, thử xem chúng ta có thể giúp nhau được những gì!

Thạch Hùng vẫn tiếp tục đi đi lại lại, lảo đảo một mình, hình như anh đang phàn nàn người cán bộ xã hội, social worker! Trọng thấy khó nói chuyện hay thương lượng với Thạch Hùng khi anh ấy ở trong tình trạng thối loạn như thế này. Anh gọi điện thoại cho Bác sĩ Fournier, trưởng phòng cấp cứu của bệnh viện tâm thần Chicago Read và cho bác Fournier hay là ông ta chuẩn bị đón nhận Thạch Hùng. Trọng cũng cho ông ta hay, hai người cảnh sát sẽ đưa Thạch Hùng đến Chicago Read trong một squad car, xe cảnh sát, chứ không phải xe ambulance! Chỉ cần nói như vậy, bác sĩ Fournier biết ngay Thạch Hùng là ai, và ông phải làm gì khi gặp Thạch Hùng! Ông ta là người đặc biệt chăm sóc Thạch Hùng trong mấy năm qua. Trọng viết vội vài lời giới thiệu Thạch Hùng với bác sĩ Fournier cho hợp lệ. Không ngờ trong mấy phút qua Thạch Hùng nghe rõ câu chuyện, anh ta liền hét vào mặt hai người cảnh sát:

- Oh! No more Chicago Read! Tui không chịu đâu! Tui không vào Chicago Read nữa đâu! Họ chích thuốc gì mà tui ngủ mê mết suốt cả ngày! Khi tỉnh thì y như bại絮 đi không nổi nữa! Họ ác lắm! Ông Fournier! Ông ác lắm! Ông ác lắm! Vừa nói Thạch Hùng vừa xô hai người cảnh sát cố chạy thoát ra ngoài! Thạch Hùng đâm đá túi bụi cố chạy thoát cho bằng được. Sau cùng Thạch Hùng bị thúc thủ và hai người cảnh sát còng hai tay của Thạch Hùng ra phía sau. Hai người cảnh sát không hề phản công hay làm đau Thạch Hùng. Lúc ấy Thạch Hùng van khóc thảm thiết:

- Tui sợ lắm! Đừng đem tui vô Chicago Read, họ chích thuốc! Tui ngủ mê chết! Mê Chết! Đau nhức lắm!

Trọng đến xuýt xoa xin lỗi hai người cảnh sát. Họ thân mật nói:

- Không sao cả. Chúng tôi biết trước, anh ta cũng có học võ Teakondo khi anh theo học tại trường Westpoint-Việt Nam. Ông đừng có ngại! Chúng tôi đã từng chiến đấu bên cạnh quân đội Nam Việt Nam!

Trọng theo hai người cảnh sát đưa Thạch Hùng xuống lầu và dẫn anh ta đến xe cảnh sát. Khi người cảnh sát đến mở cửa xe để dúm Thạch Hùng vào khoang xe sau, Thạch Hùng chạy đến áp đầu vào ngực anh, khóc nức nở! Không hiểu tại sao lúc ấy anh ôm lấy Thạch Hùng áp mạnh vào ngực mình! Anh nghe tiếng nấc của Thạch Hùng truyền sang lồng ngực anh! Anh không sao cầm được nước mắt!

Từ lầu cao, ngồi nhìn nắng chiều chiếu sáng rực rỡ cả một vùng rộng lớn nóc phố Chicago và đỉnh tháp Sears Tower, anh suy nghĩ về Thạch Hùng, một bệnh nhân mà anh vừa gửi đến bác sĩ Fournier cách đây mười phút! Anh nhớ lại trong buổi hội chẩn với bác sĩ Fournier về Thạch Hùng cách đó mấy tháng. Bác sĩ Fournier nói:

- Trong mùa Đông vừa rồi, cảnh sát nhốt anh ta trong hầm, bên xe đò Greyhound, ở down town Chicago. Họ chở anh ta đến Chicago Read cấp cứu! Khi tôi gặp Thạch Hùng, anh ấy nói chuyện với tôi nửa tiếng Pháp nửa tiếng Mỹ. May mà tôi cũng có vài năm học tại viện đại học Lyon University, tôi hiểu được anh ấy. Ngay những phút đầu gặp gỡ, anh nói chuyện với tôi có sức thuyết phục lắm! Anh ấy bảo anh ấy đến Mỹ từ phi trường quốc tế của Pháp, Orly, Paris. Anh miêu tả mùa đông Paris lạnh. Mùa Thu Paris đẹp! Anh đã sống trong phi trường Paris nhiều năm. Anh miêu tả người Pháp nói tiếng Pháp nghe hay, lãnh lót và âm điệu. Anh ấy cũng đi thăm Provence của nước Pháp. Anh xác định rõ ràng Provence là vùng đất miền Nam của Pháp, có nhiều di tích lịch sử văn học, quê hương của Alphonse Daudet! Anh đã viết những bài thơ ngay dưới cái cối xay gió, Moulin, ở đó Alphonse Daudet đã viết chuyện ngắn trữ tình “Les Etoiles”. Anh bảo với tôi, anh đi thăm Provence với cô bạn gái của anh, chính

cô ấy mua vé máy bay cho anh một mình đi thăm nước Mỹ! Bây giờ thì anh nhớ cô bé ấy và anh khóc, anh than vãn: “Oh! Brigitte Bardot, người em gái nhỏ bé của tôi ơi! Em xinh đẹp làm sao! Đôi môi em lúc nào cũng chờ đợi...” Đến đây thì tôi mới vỡ lẽ ra là anh ta bị hoang tưởng quá rồi! Anh còn nói thêm có cả Catherine De Neuve tiến đưa anh lên máy bay đi Mỹ!..Đọc lại hồ sơ, Cảnh sát Chicago, khi họ nhặt anh ấy trong hầm xe bus Greyhound, họ tìm thấy trên ngực áo của anh ấy có một túi nylon trong đó có giấy giới thiệu của Trung Tâm Tâm Thần dành cho người Châu Á Thái Bình Dương tại Sacramento, gửi anh ấy đến Chicago để tìm bà con và để điều trị bệnh tâm thần theo lời yêu cầu của anh ấy!

Nói đến đây, bác sĩ Fournier ngừng lại, nhìn Trọng một chập, ông nói tiếp:

- Lối gửi bệnh nhân đi nguy hiểm như vậy gọi là Greyhound Therapy! Vì chính họ mua vé xe đò Greyhound cho bệnh nhân, một lối tống bệnh nhân đi khỏi trách nhiệm của mình của một vài tiểu bang mà chúng ta đã phản đối! Đó là một hành xử sai, vô trách nhiệm.

Nói đến đây, bác sĩ Fournier quay lại hỏi Thạch Hùng:

- C'est vrai? Hung?

- Oh! Absolument!..Thạch Hùng vừa nhún vai vừa trả lời, sau đó anh ngồi im lìm và quan sát buổi hội chẩn về anh.

Bác sĩ Fournier kể tiếp:

- Tôi gọi Trung Tâm Tâm Thần dành cho người Châu Á Thái Bình Dương ở Sacramento để moi thêm lý lịch của anh ta. Tôi được biết anh ấy trốn sang California cách đây một năm từ bệnh viện ở Boston, nơi mà cộng đồng người Khmer đông nhất. Ở Cali anh gặp rắc rối với cảnh sát là anh say rượu, đứng đái trên đường phố. Sau đó họ tìm trong túi anh có thể tùy thân chứng nhận anh là một người bị bệnh tâm thần! Cảnh sát đưa anh đến Trung Tâm Tâm Thần ở Sacramento để điều trị, và giúp đỡ anh về mặt xã hội! Nhưng theo lý lịch anh ấy trốn đến Boston từ Chicago. Tôi hy vọng, ông về tìm hiểu thêm chắc có vấn đề nên anh ấy mới bỏ Chicago tìm đến Boston...

Sau này về tra cứu lịch sử và nguồn cơn của bệnh tâm thần của Thạch Hùng, Trọng mới hay Thạch Hùng, người Việt gốc Khmer, sanh tại Neakluong, một thị trấn sung túc ở biên giới phía Đông Campuchia. Gia đình Thạch Hùng, vì giặc già, nên dọn về Trà Vinh và sau dời về Saigon. Thạch Hùng theo học chương trình Pháp tử hồi nhỏ, đậu xong lớp 12 chương trình Pháp tại Saigon vào năm 71. Thạch Hùng có học Dự bị Y-khoa-Saigon, nhưng đến năm 72 anh lại đăng kí vào học trường Võ Bị Quốc Gia - Đà Lạt. Trong một dịp tư vấn, Trọng hỏi:

- Tại sao đang học Dự Bị Y khoa Saigon ngon lành, lại bỏ và thi vào Võ Bị Quốc Gia Đà Lạt?

- Võ bị Quốc Gia Đà Lạt cũng ngon lành lắm chứ! Cũng khó lắm mới được nhận vào! Tôi được nhận vào Trường Võ Bị theo “quota”, nhờ chính sách của chính phủ Việt Nam Cộng Hòa, ưu tiên dành cho dân thiểu số Khmer, Chăm và Radé!

Qua những lần tư vấn tiếp sau đó, anh được biết Thạch Hùng đến Mỹ vào năm 75 sau khi Saigon mất! Gia đình của anh và người yêu, một người Việt Nam, cô giáo dạy Việt văn và cũng là sinh viên Văn khoa Saigon, tất cả bị kẹt lại! Anh nghe đồn gia đình anh bị chính quyền cộng sản Việt Nam đuổi về Campuchia, họ tước đoạt hết nhà cửa và tài sản của cha mẹ anh ở Trà Vinh cũng như ở Saigon. Anh mất liên lạc với cha mẹ, gia đình, và người yêu của anh, hơn 8 năm! Có tin đồn, anh chưa kịp kiểm chứng, là gia đình và cha mẹ anh bị Khmer rouge giết sạch khi họ trở lại nhà cũ ở Neakluong, 1975! “Điều lo âu lớn nhất của tôi”, có lần Thạch Hùng nói trong giọng ngậm ngùi: “Khi chia tay với Thục Oanh, người yêu của tôi vào đêm 29/4/75 lúc ấy tôi biết nàng đang có thai, chúng tôi chưa kịp làm đám cưới! Nhưng tại sao “Em! Em! Em nhất quyết đẩy anh đi để cứu lấy mạng sống của anh trước nhất”!.Thạch Hùng hai tay bưng mặt khóc rưng rưng! Anh than khóc thống thiết: “Con tôi..! Vợ tôi..!”....

Đọc lại và nghiên cứu hồ sơ của Thạch Hùng, Trọng biết Thạch Hùng có ra hầu tòa nhiều lần! Anh muốn biết rõ hơn, cách đây vài tháng anh hỏi Thạch Hùng:

- Làm sao trong tháng Giêng, tháng 2 và tháng 4, năm 82 anh ra hầu tòa cả thảy 3 lần, và cuối cùng được tha bổng?...Trọng rất ân hận sau khi hỏi câu hỏi ấy! Anh nhìn thấy những nét xon xang, những vết hằn trên trán của Thạch Hùng có vẻ thâm đen hơn, sâu hơn! Thạch Hùng trình bày:

- Tôi đến Mỹ vào tháng 7 năm 75, cuối 75 tôi có job và đi làm ngay, không nhận welfare mà! Tôi phụ sửa xe hơi! Ở trong nước tôi cũng biết chút ít nghề này vì cha tôi là thợ máy của hãng Renault ở Saigon. Ông chủ rất quý tôi! Tôi làm được 4 năm coi như khá tay nghề! Lương hậu hỉ. Tôi sống được! Tôi bắt đầu nghĩ đến vợ con tôi và gia đình tôi. Càng tìm hiểu tôi càng thấy mình thêm khốn đốn! Toàn những tin buồn, những tin khốn nạn cho đời mình! Không một tin vui! Nói đến đây mặt Thạch Hùng chan hòa nước mắt!

- Mùa Thu 79, Thạch Hùng tiếp tục nói, không hiểu tại sao tôi buồn! Cảnh sắc lãng mạn trữ tình của mùa Thu Chicago làm quay quắt lòng tôi chẳng! Ôi là nhớ! Không biết mình nhớ những gì! Nhớ nước, nhớ nhà, nhớ vợ, nhớ con, nhớ cha mẹ, nhớ anh em, nhớ buổi sáng đầu làng, nhớ buổi chiều cuối bãi! Tiếng chó sủa nửa khuya, tiếng gà gáy về sáng!..Khuya hôm đó tôi ngồi bên cửa sổ, nhìn trăng Thu, không sao ngủ được! Tôi thấy Thục Oanh! Thục Oanh của tôi! Ôi nàng! Nàng tay bế con, tay lái xuồng! Con trai tôi! Ôi! Thục Oanh! Nàng cố chèo thuyền vượt sóng ra cửa sông ông Đốc! Thuyền bênh bồng! Gió! Gió! Ôi là gió! Khốn nạn ông trời không thương vợ con tôi! Cuồng phong, hắt tung, thuyền lật! Vợ tôi! Vợ tôi cố bế lấy con tôi đưa con tôi lên cao réo gọi tôi “Thạch Hùng! Giữ lấy con! Giữ thật chắc đừng để tuột con! Mất con! Em chết. Em chết đây!..Tôi liền tung người nhảy xuống nước, cố cứu lấy vợ tôi, con tôi!...

Sáng hôm sau thức dậy tôi nghe người đau đớn nhức mõi, mở mắt ra thấy mình nằm trên giường bệnh trong bệnh viện, hai chân bó bột. Bác sĩ Kaplan đến thăm tôi. Ông hỏi tôi tại sao tôi nhảy lầu tự tử hồi nửa khuya đêm qua! Tôi sững sờ, tôi không biết, không hay điều gì hết. Thế giới trở thành xa lạ! Và bắt đầu từ đó tôi nghe hằng ngày lời réo gọi của vợ tôi! Tiếng khóc của con tôi. Tôi hứa với em, anh giữ con! Anh sẽ nuôi con!..Người chung quanh tôi nghe tôi nói họ không biết tôi nói gì...Họ sống trong một thế giới khác! Hoàn toàn khác! Sau khi xuất viện bác sĩ Kaplan gửi tôi đến gặp bác sĩ tâm thần Mark Heinderman. Tôi biết từ đó thế nào là tư vấn tâm thần, điều trị tập thể, group therapy! Bác sĩ Heinderman bảo tôi là nạn nhân của bệnh Tâm-thần-phân-liệt, Schizophrenia! Nhưng tôi nhất định cãi ông ta, và bảo ông ta sai! Tôi nhất quyết với ông ta tôi không phải là nạn nhân của Schizophrenia! Tôi là nạn nhân của của cộng sản! Nạn nhân của chuyên chính vô sản! Ông ta há miệng ngạc nhiên, hai tay ôm đầu, sững sờ nhìn tôi! Ông ta nói với tôi thật nhỏ: “Probably, you are right!”. Nói đến đây, Thạch Hùng dừng lại một chập để thở. Anh tiếp tục:

- Mùa Thu năm 1981! Lại cũng mùa Thu! Đêm hôm đó tôi đem về phòng một con “Poule! Blonde”!

- Anh muốn nói sao? Một con điểm tóc vàng?

-Vâng! Một cô điểm tóc vàng! Anh ngạc nhiên sao? Lúc đó coi vậy mà làm ra tiền dễ dàng hơn bây giờ! Người Mỹ ai cũng thương hại mình! Ai cũng muốn mướn mình làm cho họ! Mấy cô điểm lậu ở vùng Uptown này cũng tốt nữa! Họ lấy tiền rẻ hơn! Họ biết mình là “refugee”. Tất cả đều nghèo với nhau! Nhưng cô em này thật đặc biệt! Giọng nói em trầm bổng, da trong trắng như Thục Oanh! Vâng! Em đẹp như Thục Oanh! Em đẹp và sang trọng như Thục Oanh của tôi! Đến khuya em đòi về! Tôi năn nỉ em ở lại với tôi! Em không chịu ở! Tôi quì xuống chân em, van xin em ở lại với tôi đến sáng! Tôi sẽ trả tiền cho em gấp 10 lần! Tôi khóc! Không hiểu sao, em cũng bật khóc! Em ôm tôi nức nở! Em gọi tôi là Paul! “Oh! Paul! Oh! Paul!..What’s the hell! Our life!”. Tôi thấy cô em cũng buồn! Nhưng em đâu có biết càng thấy em buồn, tôi càng nhớ Thục Oanh! Tôi thương cô em quá chừng! Sáng hôm sau em đánh thức tôi dậy. Em từ giả tôi. Tôi cho tiền em nhiều như tôi hứa. Tôi nắm chặt tay em. Tôi hôn em tha thiết. Tôi trao cho em chìa khóa và giấy chủ quyền chiếc xe Park Avenue, tôi mới mua! Tôi bảo với em: “tôi xin biếu em chiếc xe này để làm kỷ niệm! Chúng ta đã một lần gặp nhau trên cũi trần này!”. Và tôi nói thêm: “Em hãy dùng chiếc xe này để chở con đi học hàng ngày nghe em.”! Tôi thấy Em kinh hãi! Em nhìn tôi! Há hốc miệng, Em nói lớn:

- Oh! No! No!..Và em có ý thoát chạy!

Tôi nắm chặt cánh tay em mặc cho em vùng vẫy! Tôi chụp cái dao trên bàn ăn. Tôi dí vào ngực em! Tôi nói:

- Nếu em không nhận chiếc xe này, tôi sẽ giết em và sau đó tôi sẽ tự vận tôi chết!..Tôi buông dao, tôi quì xuống ôm hai chân em tôi khóc!..Tôi thấy mặt em tái xanh nhợt nhạt, giống như gương mặt của một người bị chìm tàu, bị chết đuối!

Em nói vào tai tôi:

- Ok! Ok! I’ll have your car! Và em bước ra khỏi phòng!

Tôi sung sướng mình đã làm một nghĩa cử! Tôi hy vọng, biết đâu ai đó ở Việt Nam cũng làm một nghĩa cử như vậy cho Thục Oanh. Tôi ngủ lại lúc nào tôi không hay...với niềm vui sung sướng trong lòng!

Gần 1:00 giờ trưa, có tiếng ai đấm vào cửa phòng tôi. Tôi vừa mở cửa, hai người cảnh sát hùng hổ ụp vào phòng tôi. Đề tôi xuống còng tay tôi và họ bảo tôi là kẻ phạm tội! Kẻ có ý giết người. Họ chở tôi đến cảnh sát cuộc, police precinct, gần nhà! Hai người cảnh sát áp tải vào phòng giam. Sau đó một người cảnh sát cho tôi hay là tội can tôi hăm dọa giết người. Ông bảo là cô bé tóc vàng thoát chạy ra khỏi phòng tôi, đã gọi cảnh sát và tường thuật mọi việc xảy ra lúc sáng sớm giữa tôi với cô gái tóc vàng. Nói xong ông ta

đưa chia khóa xe và giấy chủ quyền lại cho tôi. Ông gọi điện thoại đến hội Khmer Project và ông yêu cầu hội Khmer Project đến bảo lãnh tôi về, và chờ ngày ra tòa. Những người cảnh sát ở đây họ đều biết tôi, họ đã nhiều lần đưa tôi vào bệnh viện Chicago Read cấp cứu...

- Chuyện nghe đơn giản! Nhưng tại sao anh phải ra hầu tòa đến ba lần? Trọng hỏi.

- Chuyện nghe đơn giản là vì ở cảnh sát cuộc ai cũng biết tôi. Nhưng việc truy tố phải tiến hành đúng thủ tục. Chính họ cũng nói như vậy với ông Sanari, chủ tịch của Khmer Project khi ông này đến đóng tiền “bail” cho tôi về!...Sau biến cố đó, tôi bỏ Chicago, đi Boston, vì ở đó có nhiều bạn bè của tôi! Không bao lâu tôi lại xung đột với tụi nó, tôi bỏ đi Cali...Rồi tôi lại về Chicago! Mới biết Chicago, đất lạnh chim đậu!..

Kể lại chuyện xưa, Thạch Hùng không hề tỏ vẻ một tí gì ân hận việc mình làm. Anh có vẻ trầm mặc, suy nghĩ mông lung. Ngừng một hồi lâu, Thạch Hùng nói:

- Nghĩ cho cùng cũng tại tôi! Khi một em bé xin tôi một miếng cam, tôi cho em một trái cam em ấy sẽ kính ngạc! Đàng này tôi cho em một thùng cam! Em chạy trốn là phải! Tôi nghe ông Xuân Diệu nói như vậy!

- Anh cũng đọc văn của Xuân Diệu ?

- Có chứ! Tôi có đọc “Phân Thông Vàng” của ông ta, Thục Oanh mua cho tôi nhiều sách lắm!..Sau câu nói ấy, mặt Thạch Hùng trông buồn đau đáu! Anh trầm lặng đứng dậy, bắt tay Trọng ra về...

Mãi suy nghĩ về Thạch Hùng, anh giật mình khi thấy đồng hồ chỉ quá 5 giờ chiều. Anh đứng dậy ra về. Ngoài trời bóng tối của buổi chiều cũng vừa xuống! Chiều cuối Thu, lạnh! Ngồi trong toa xe lửa, trên đường về nhà, anh không ngừng suy nghĩ về Thạch Hùng. Anh không hiểu bác sĩ Fournier xử trí với người bệnh như thế nào? Anh không biết rõ lý do tại sao Thạch Hùng lại lên cơn khủng hoảng như vậy! Không lẽ lại tại cảnh sắc của mùa Thu? Anh nhầm! Anh đâu có hay, cách đó 20 ngày có người cho Thạch Hùng hay là người yêu của Thạch Hùng công con vượt biên, bị tai nạn chết trong Vịnh Thái Lan. Hình như vợ anh bị hải tặc Thái hiếp dâm và ném thây xuống biển!...

Sau đó chừng mười ngày, bác sĩ Fournier gửi Thạch Hùng trở lại Trọng. Lúc này tình trạng tâm thần của Thạch Hùng khả quan hơn. Thạch Hùng rất ngoan ngoãn hợp tác, biết lắng nghe anh nói. Thạch Hùng uống thuốc đều đặn, không bao giờ anh sai hẹn trong việc tư vấn. và chủ động tham dự nhóm điều trị tập thể! Khi thấy Thạch Hùng phục hồi tốt trí nhớ, Trọng gửi Thạch Hùng đến học Hội họa tại trường Truman College, hay học vũ cổ truyền của Khmer tại Trung tâm Khmer Project. Thạch Hùng rất thích và rất tự hào về vũ cổ truyền Khmer!..

Một buổi sáng Trọng đang loay hoay soạn các files của bệnh nhân để xem lại để làm tổng kết hằng tháng, một bàn tay đặt trên vai anh. Anh quay lại, Thạch Hùng vui vẻ chào anh. Thạch Hùng hơn hờ báo cho anh hay là còn hai ngày nữa anh ta “lên đường về thăm nước, thăm nhà”!

Trọng bảo:

- Hạnh phúc nhỉ!

- Nhất định rồi! Thạch Hùng sung sướng cười ngoặt-ngẹo!

Anh thấy mừng và thương Thạch Hùng! Hôm đó là ngày 19 tháng 12 năm 1996! Tính ra Thạch Hùng hơn 12 năm qua, lúc nào cũng được anh tận tình chăm sóc, giúp đỡ, khi thì đề bạt Thạch Hùng làm hội viên danh dự của Trung Tâm bệnh Tâm thần, khi thì cho Thạch Hùng làm trưởng toán trong buổi điều trị tập thể...Trong những năm đầu với Trọng, từ năm 84 đến năm 89, tình trạng tâm thần của Thạch Hùng khi co khi giãn, khi trầm khi bổng, nhưng lúc nào anh cũng giữ đúng hẹn với Trọng. Có lẽ nhờ cái thiện cảm nồng hậu, empathy, mà Thạch Hùng tìm thấy ở Trọng đối với anh ta, như sau này Thạch Hùng có đôi lần thổ lộ, nhờ đó mà anh đã gắng bó và tin tưởng ở Trọng. Có lúc Thạch Hùng tự nguyện làm em nuôi của Trọng! Trọng cảm thấy hạnh phúc và kiêu hãnh về những thành quả của khả năng tư vấn tâm thần của mình. Anh đã phục hồi chức năng xã hội và tâm thần của biết bao nhiêu người, trả lại cho họ đời sống bình thường, lao động và sản xuất! Từ năm 89, Trọng thấy Thạch Hùng có thể tự mưu sinh được, và Trọng cũng nghĩ đã đến lúc trả Thạch Hùng lại đời sống bình thường hay ít ra cũng phải tập Thạch Hùng cho quen lại với cuộc sống. Cuối cùng Trọng tìm cho Thạch Hùng cái job partime, đứng rửa chén, dishwasher, tại một nhà hàng ở downtown/Chicago! Thạch Hùng được job này là nhờ bề ngoài anh trông trắng kiện, da ngăm đen, nói lưu lút tiếng Anh lẫn tiếng Pháp. Có lần Thạch Hùng khoe với anh:

- Không ngờ cái job dishwasher trông vậy mà khá ghê!..Tôi được share tiền tip, huê hồng, với những bồi bàn! Tiền tip thực khách ở Chicago Downtown họ cho thật hào sảng! Tiền tip luôn luôn nhiều hơn tiền lương tôi làm! Partime job mà ngon lành như fulltime job!.. Rồi anh ấy cười thoải mái!

Nhìn cuộc sống của Thạch Hùng mỗi ngày mỗi tốt, như nhìn hàng cây mỗi mùa thay lá, mỗi lần thay lá hàng cây lại cao hơn, lại xanh tươi hơn! Trí nhớ của Thạch Hùng phục hồi tốt. Anh nhớ cả những việc trước 75! Có lần, vào năm 1995, trong dịp tư vấn Thạch Hùng nói:

- Vì tình trạng khẩn trương trên toàn lãnh thổ của đất nước sau hoà ước Paris tháng giêng 1973, và vì nhu cầu chiến trường, cho nên cuối năm 74, tôi vừa xong năm thứ 2 trường võ bị Quốc Gia Đà Lạt, tôi và bạn đồng khóa được tung ra chiến trường! Trận cuối cùng mà tôi tham dự trước khi được lệnh rút vào phía Nam, yểm trợ chiến tuyến Xuân lộc, đó là trận Ba Tháp, 25 cây số phía bắc thị xã Phanrang!

Ngồi nghe Thạch Hùng nhắc lại thời điểm 1975, Trọng nhớ đến cô bé Thúy Trúc. không hiểu giờ này cô bé xinh đẹp và dễ thương ấy có được hạnh phúc như Thạch Hùng hôm nay không? Anh mong sao Thúy Trúc và mẹ của Thúy Trúc cả hai đều có hạnh phúc, ít ra cũng có được niềm hạnh phúc nhỏ nhoi như Thạch Hùng đang có. Thật sự, Trọng đâu có hay, Thúy Trúc theo cha mẹ qua Mỹ thuộc diện HO. Thúy Trúc đang sống chan hòa hạnh phúc, với cha mẹ tại Maryland từ năm 1992!

Nhìn đồng hồ đã 12 giờ trưa, anh hỏi Thạch Hùng:

- Nào! Cậu đói bụng chưa? Đi ăn phở với tôi! Tôi đãi cậu một chén, còn hai ngày nữa là cậu được về thăm nhà!

- Vậy thì ngon lành quá! Cho em ăn hai tô nghe!

Nói xong Thạch Hùng cười ngất! Hai người cùng bước xuống phố! Trên đường Broadway, Trọng nhắc lại:

- Chúng mình ăn phở Hoà nhé.

Thạch Hùng nhất định xin cho bằng được đi ăn mì Quảng ở Hạ Miên trên đường Sheridan. Khi vào tiệm ăn, Thạch Hùng thao thao kể lại chuyện, mà anh nói đùa là “chuyên hai đứa mình!”:

- Thực Oanh, lớn hơn em 2 tuổi! Nhất gái hơn 2 mà! Cô ấy sanh tại Hà nội, khu phố Hai Bà Trưng, di cư vào Nam năm 54, lớn lên tại Hội an, vào Saigon học đại học Văn Khoa. Thực Oanh dạy em cách ăn mì Quảng vì cô ấy rất thích mì Quảng. Thực Oanh thường tự xưng mình là “gái xứ Quảng”! Lại anh nhỉ! Người Thăng Long ấy! Lại cho mình là “gái xứ Quảng”! Nói đến đây Thạch Hùng ôm vai Trọng, cười một cách sảng khoái.

Trọng rất ngạc nhiên, lần đầu tiên Thạch Hùng nói tiếng Việt trong giọng Bắc! Tuy nghe không được chuẩn lắm nhưng Trọng thấy hay hay! Trọng bảo:

- Lần này về, chúc anh gặp lại người yêu!

- Mong rằng như thế! Biết đâu! Em còn sống! Em đã tay bồng tay bế cháu nội cháu ngoại, không chừng!..Nói xong, Thạch Hùng lại cười ngất! Trông anh ấy thật vui sướng!

Trọng nhìn Thạch Hùng ăn tô mì Quảng, ăn với tất cả đam mê. Thạch Hùng phân tích:

- Cái này là rau ghém. Lần đầu tiên ăn mì Quảng với Thực Oanh, em mới biết được món rau ghém!..Cũng như bún bò Huế, ăn mì Quảng thường ăn với ớt cay! Ớt thật cay, cay xé lưỡi!

- Cô ấy có bao giờ đưa anh đi ăn các món Bắc không?

- Có chứ! Nhất là phở, bún riêu, bánh cuốn...các món ăn thuần túy Bắc trong Bùng binh Eden, Saigon, trong hẻm trên đường Catinat! Nhất là trong những ngày gần cuối tháng Tư -75, người Bắc họ đến đó để ăn, cũng đồng thời để trao đổi tin tức cho nhau để họ chạy! Nói đến đây, Thạch Hùng trông có vẻ dâm chiêu.

Thấy vậy, Trọng bảo:

- Ăn khỏe lên nào! Để mà chạy với họ chứ! Kẹt ở lại khổ lắm đấy!

Trọng ngừng lại, anh có vẻ ngạc nhiên, hỏi Thạch Hùng:

- Ăn phải ớt cay? Sao hai mắt đỏ hoe!

- Không!..Em đang suy nghĩ!

- Lại suy nghĩ!

- Biết đâu,..Thạch Hùng ngập ngừng, anh và em gặp nhau hôm nay là lần cuối!..Trên đường về thăm nước, nhiều bất trắc lắm! Làm sao ai biết trước được tâm địa người cộng sản, nhất là nghe nói Khmer Rouge vẫn còn đâu đó, trên đất nước Kampuchia! Cảnh cũ người xưa, đất nước quê hương, khi xa thì thương, thì nhớ, nhưng khi giáp mặt, trong thực tế, nhiều lúc cũng đáng cay lắm!

- Anh lại nghĩ vẫn vợ rồi! Trời Phật thương anh! Anh an tâm hạnh phúc đang chờ anh nơi quê nhà, Neakluong, Saigon, Hà nội, Hội an, Nam vang nữa! Nhớ ghé bùng binh Eden, ăn hộ tôi hai tô bún riêu nhé!

Vừa ăn xong tô mì Quảng, Thạch Hùng xin phép về, mặc dầu Trọng nài ni anh ăn thêm tô thứ hai như anh ấy muốn. Thạch Hùng đứng dậy, đưa hai bàn tay bắt tay Trọng. Anh đứng dậy ôm lấy Thạch Hùng và siết mạnh:

- Vui lên nào! Chúc anh thượng lộ bình an! Nhớ nhé, viết thư cho tôi hằng ngày như viết nhật ký vậy!

Thạch Hùng cười:

- Em sẽ...

Nhìn theo Thạch Hùng bước ra khỏi quán ăn Hạ Miên, một niềm thương cảm dâng lên trong lòng và Trọng thấy mắt mình cay sè!

Trọng chú ý trong xấp thư vừa gửi đến anh, có một phong bì lớn, gửi đến từ San Francisco, người gửi là Thạch Hùng. Vồn vện chỉ có thể. Không có địa chỉ! Bóc phong bì ra xem, anh thấy một tập vở học trò, kẹp trên bìa là thư của Thạch Hùng gửi cho anh:

Anh Trọng kính mến..

Em đã trở về Mỹ sớm hơn dự định! Em đang vui vẻ với bạn bè tại Cali. Em sẽ về lại Chicago vào khoảng đầu tháng Ba. Em xin gửi đến anh tập nhật ký của em từ ngày em về thăm nhà đến ngày hôm nay. Nếu có những ý tứ vụng về, không thích hợp với anh xin anh lượng thứ. Đọc xong xin Anh gửi bưu điện trả lại cho em theo địa chỉ của em tại Chicago. Cảm ơn anh đã bỏ thì giờ quý báu đọc những dòng hồi kí của em.

Một người bình tâm thần của anh.

Kính thư

T.H.

SF. Feb- 97

Tập vở học trò, là tập nhật ký của Thạch Hùng, chữ viết nắn nót cẩn thận, ý và lời chính xác chân thật, nhiều khi hàm súc và cảm động. Suốt tập nhật kí không hề có xóa hay nguệch- ngoặc! Chứng tỏ rằng đó là tập nhật ký chép lại từ một nhật ký khác, chọn lọc và ghi chép lại những suy nghĩ của Thạch Hùng trên đường về thăm nước có liên quan đến Trọng, như Thạch Hùng thường nói đùa “em sẽ viết riêng cho anh một tập nhật kí, để sau này trước khi em chết em sẽ gửi đến cho anh đọc”! Cầm tập nhật ký của Thạch Hùng trên tay, Trọng vừa nhớ đến câu nói đó của Thạch Hùng, khiến anh rùng mình! Thạch Hùng viết tràn ngập gần 40 trang giấy vở học trò! Đọc

nhật ký của Thạch Hùng có lúc anh phải khựng lại thấy lòng mình bồi hồi...Có nhiều đoạn khi đọc anh cảm thấy lo âu và thương Thạch Hùng vô hạn...Trọng chép lại những đoạn sau đây để gìn giữ riêng xem như phần tư liệu về Thạch Hùng.

* Chicago, ngày 21-12-96: 9:00 sáng

Ta ngạc nhiên! Từ giã Chicago không một chút buồn ngủi, có chăng là sự hâm hờ đến phi trường O'Hare, lên máy bay giã biệt Chicago! Phen này ta đi xa thật xa...giã biệt anh Trọng-Người cuu mang tôi xuyên suốt 13 năm!

* San Francisco, ngày 21- 12- 96:

Bây giờ là 4 giờ chiều, giờ San Francisco, sau hơn 20 năm ở Mỹ, lần đầu tiên ta bỏ nước Mỹ ta đi thật xa! Ta nghe chừng như dễ lắm! Đâu có ngờ cũng có phút giây tủi lòng. Máy bay sau khi bay một vòng giã biệt Golden Gate và San Francisco Bay, hướng về phía tây bên kia bờ Thái Bình Dương, ta bỗng thấy lòng mình rạt rào tình cảm, mong ngày sớm trở về nhìn lại đất nước Mỹ! Ta đâu có ngờ có ngày nào đó mình lại nhớ thương nước Mỹ nhiều đến như vậy! Chưa xa mà đã nhớ! Lạ quá anh Trọng nhỉ!

* Đài Bắc, 23-12- 96-

Đài Bắc đây rồi! Phố xá xinh đẹp khan trang! Con người sang trọng. Du khách được tiếp đón như ông vua, như bà hoàng! Tất cả chỉ là Business. Nhật bản, Đại Hàn, Đài Loan, Singapore và Thái Lan đã làm giàu nhờ chiến tranh Đông dương, những năm 60 và 70! Sang thời hậu chiến họ tiếp tục làm giàu nhờ đầu tư vào các nước Đông dương với phương châm: “biến Đông Dương từ chiến trường thành thương trường”. Nghe đau anh Trọng nhỉ! Chính một “con mụ” Đài loan ngồi bên cạnh tôi trên máy bay, nói như vậy!

Đọc đến đoạn này Trọng rất thích thú trí nhớ của Thạch Hùng hoàn toàn phục hồi còn tốt hơn trí nhớ của anh nữa. Hơn thế nữa trí nhớ của Thạch Hùng rất cập nhật, rất up-to-date! Anh thích thú khi Thạch Hùng gọi một phụ nữ Đài Loan: “con mụ”, rất Quảng Nam, rất Thục Oanh của Thạch Hùng! Trọng rất kiêu hãnh đã giúp Thạch Hùng phục hồi lại hoàn toàn chức năng xã hội và tâm thần, đã phục hồi trí nhớ của Thạch Hùng. Anh đã trả lại cho Thạch Hùng những gì đã mất trong những năm trời Thạch Hùng mất trí nhớ, amnesia! Anh kiêu hãnh là anh trả lại cho Thạch Hùng quá khứ, quê hương và làm sống lại tình yêu trong con người của Thạch Hùng! Anh thật hãnh diện khi đọc đoạn nhật ký ấy của Thạch Hùng!

* Trên bầu trời Saigon 23-12-2007

Các chiêu đãi viên hàng không cho hay là máy bay đang tiến vào bầu trời Saigon theo hướng Tây Nam. Nhìn xuống thấy toàn một màu xanh, rừng và đồng lúa, xanh một màu xanh dân tộc. Cô chiêu đãi viên hàng không giọng lạnh lót: “các loan lỗ khoanh tròn mà quý vị nhìn thấy đó là hố bom ở vùng Củ chi, Tam Giác Sắt, thời gian chưa kịp xóa!”. Nghe đến đây lòng tôi se thắt lại. Tôi không muốn ai nhắc lại, tôi cũng không muốn tôi phải nhìn thấy lại dấu bình lửa, một thời tràn ngập trên quê hương tôi, cùng với lòng hận thù! Một thời phi lí! Anh Trọng, nếu anh có mặt trên chuyến bay này anh nghe anh cũng buồn!

* Saigon 25-12-07

Giáng sinh Saigon! Joyeux Noel! Đường phố vui nhộn! Người ngoại quốc ở Saigon và ở trên toàn cõi Việt Nam lúc bấy giờ đông hơn, nhiều hơn trước 75, đủ mọi giống dân trên thế giới! Đường Catinat và Lầu 9 Caravelle và cả Saigon Chợ lớn, tràn ngập khách chơi, nhảy đầm và ca nhạc quốc tế. Khách chơi đủ mọi cỡ: mật vụ, tình báo, chính trị, business, văn nghệ sĩ...gays, lesbians, bisexuals, straights v.v...mặc dầu Đông Nam Á đang cơn khủng hoảng kinh tế...coup de crash! Tôi tìm kiếm Thục Oanh giữa Saigon- Như đáy bể mò kim! Làm sao tôi gặp được! Tôi cầu mong giờ này nàng đang đi lễ với mẹ, với chồng con tại Nhà Thờ Cửa Bắc ở Hà Nội! Càng tìm Thục Oanh, anh Trọng ơi! Tôi càng cảm thấy khó gặp được nàng! Có chăng là ở cuối con đường đời!

* Neakluong- Ngày 8 tháng Jan 2007

Vượt kinh Vĩnh Tế đi về Neakluong cả đất nước Kampuchia đông không mông quạnh! Có chăng là những đám người buôn lậu qua lại vùng biên giới Việt Miên, hàng đoàn người và xe, người Việt, người Hoa và người Campuchia! Tôi tốn cả ngàn đô, cho các cán bộ xã, huyện, vẫn không tìm được mồi chôn hay hài cốt cha mẹ anh chị em! Tôi bị lường gạt đến độ thô bỉ, không còn tình người! Tôi không muốn đến Nam Vang hay đi thăm Battambang! Tôi cũng không muốn trở lại Saigon! Tôi không muốn về Mỹ, một nơi không phải là quê hương tôi! Anh Trọng! Phải có anh trong lúc này! Tôi không biết đi đâu về đâu bây giờ!

* Saigon 20-Jan-97

“Hết ngày dài rồi lại đêm thâu”...tôi đang sống những ngày chui rúc với bọn Tây Balô, bọn thanh niên da trắng bụi đời ở đường Bùi Viện và Ngã Tư Quốc Tế! Phòng ngủ không có máy lạnh, 10 đô một ngày! Tự do dẫn gái điếm vào! Có đứa sang không mướn phòng ngủ, ngủ dưới mái hiên, dưới gầm cầu! Gái điếm vây kín tụi này! Bọn Tây balô gọi gái điếm là “những người lao động sex! Sex Workers”! Nghe thật là Cách mạng anh Trọng nhỉ! Có nhiều sex workers trẻ quá, trẻ đến độ thương hại! Tôi kết thân với bọn Tây Balô bằng tiếng Pháp tiếng Mỹ, thoải mái, cũng như ăn tục nói phét...Có nhiều lúc tôi cũng đâm ra ham muốn các em sex workers này! Nhưng không hiểu tại sao lúc đó tôi lại nghĩ đến Thục Oanh! Tôi hồ thẹn! Tại sao vậy anh Trọng? Ở Chicago tôi chơi cả trăm con đĩ lậu có đôi lần tôi cũng nghĩ đến Thục Oanh mà tôi có bao giờ hồ thẹn đến độ xót xa như vậy đâu!...Có con bé xâm tên mình trên tay: ‘Trôi&Giạt’, tóc hớt ngắn kiểu con trai, đến ngồi bên cạnh tôi, nó thì thầm hát: “...Này cô em Bắc Kỳ nhỏ

nhỏ...Tóc demi garçon...”. Nó làm tôi nhớ Thục Oanh vô hạn. Tôi lên cơn điên. Tôi thét vào mặt nó. Tôi đuổi nó đi chỗ khác. Nó kinh ngạc. Nó lảo bả nhìn tôi:“ làm dзі dzữ dzậy?”! Anh Trọng, tôi chưa bao giờ là kẻ khốn nạn đến như vậy!

*Tân Định Feb 13-07

Tôi vừa trở lại Saigon từ Hội an. Thật sự tôi cũng không hiểu tôi đến lại Hội An để làm gì? Thật là mơ mộng hão huyền nếu tôi nghĩ rằng tôi trở lại Hội an để tìm Thục Oanh trong lúc này, chẳng khác nào tôi tìm lại dấu chân chim đi trên cát 22 năm về trước! Nhưng sự thật tôi trở lại Hội an là vì vậy đó! Tôi yêu Thục Oanh, tôi nhớ Thục Oanh đến độ khủng điên như vậy đó! Anh có tin nổi không? Anh Trọng! Có phải chẳng tình yêu của tôi với Thục Oanh là cả một định mệnh! Nhưng dù sao chúng tôi đã yêu nhau thực lòng, yêu cuồng nhiệt, yêu nhau như hổ đói gặp mồi! Xin hãy cảm ơn định mệnh! Xin mỉm cười trước định mệnh dù cho định mệnh quá phũ phàng với kiếp nhân sinh!

*Đà Lạt 20-Feb-97

Tôi đã thề là không trở lại Đà Lạt! Làm sao tôi có thể sống được khi tôi trở lại nơi này, nhìn lại Trường Võ Bị Quốc Gia Đà Lạt, thiên đân của một thời của những chàng trai nước Việt! Ấy thế mà tôi đang ngồi trong “Quán Cơm Niêu” tại Đà Lạt đây! Tôi đang ăn món “Da Heo Rừng Xào Măng” và uống chai la de “33”, nghe sao đáng chết! Cách đây 3 hôm, tại Saigon, tôi gặp một người đàn bà gọi đúng tên tôi bằng tiếng Khmer, bà Khampha. Bà là vợ của người bạn đồng khóa Võ bị với tôi! Bà cho tôi hay là bà cũng là Việt kiều như tôi. Bà tìm tôi hơn mười năm nay! Năm 1984 gia đình bà, Thục Oanh và đứa con trai tôi cùng vượt biên trên một tàu! Tất cả bị hải tặc Thái lan giết sạch. Bà sống được là vì bà biết tiếng Thái. Hải tặc Thái cho bà cái phao, nó thả bà gần bờ Songkhla, sau khi tụi nó thay phiên hiếp dâm bà! Bà đến Mỹ 1986, sau gần 2 năm ở trại Lâmsin, Thái Lan. Nói đến đây bà khóc! Gặp được tôi bà rất mừng vì bà đã trút được gánh nặng mà bà chịu đựng hơn 10 năm qua!...

Tôi trở lại Đà Lạt là vì thế! Vì tôi quyết tâm tìm lại kỷ niệm của chúng tôi, để vớt vát phần nào trước khi về Mỹ!...Tôi nhầm! Hơn 20 năm rồi, tất cả đều xóa sạch...Bây giờ là tháng Giêng, Đà Lạt sương mù! Tôi nhìn ra hồ Than Thở, qua lớp sương mù, tôi thấy Thục Oanh, nàng vẫn đứng chờ đợi tôi nơi này hơn 20 năm ...Tôi vụt đứng dậy...Tôi đụng phải nồi cơm niêu và chai lade ngã lăn...Tất cả thực khách đều nhìn về tôi!...Bà Khampha ác quá! Bà đánh mất niềm hy vọng của tôi! Không hy vọng làm sao tôi có thể sống được! Bà Khampha! Bà có biết người ta chỉ có thể sống được với niềm hy vọng, dù cho niềm hy vọng ấy có nhỏ nhoi hay cả với niềm hy vọng phi lý!...

* Một đoạn không ngày tháng

Thôi hết rồi! Giờ này đối với đất nước quê hương tôi là một kẻ xa lạ, một ngoại kiều! Tổ quốc từ bỏ tôi! Tôi mất tất cả! Cha mẹ, gia đình, người yêu và con của tôi... đều bị giết! Tất cả đều từ bỏ tôi. Với ý nghĩ này tôi thật xốn xang gần như tuyệt vọng! Tại sao tôi phải trở về tìm lại quê hương? Tìm lại Thục Oanh! Tại sao? Anh Trọng, tại sao anh phục hồi lại trí nhớ của tôi? Tại sao anh tái tạo lại tình yêu trong tôi! Ôi Thục Oanh! Tổ quốc! Quê hương! Tại sao anh không để tôi sống trong mê mụ, trong thác loạn tâm thần trong mê mẩn, trong khoảng chân không, trong vô thức, trong amnesia..cho đến khi tôi chết! Anh có biết tôi đau khổ biết là dường nào khi tôi nhớ lại được quá khứ, tôi nhớ lại thân phận của tôi, tôi nhớ lại Thục Oanh, tôi nhớ lại gia đình, tôi nhớ lại quá khứ, quá khứ của quê hương, quá khứ của chiến tranh bom đạn, của nghèo đói lạc hậu, của hận thù phi lý!...

Đoạn nhật kí trên khuấy động tư tưởng Trọng mãnh liệt đến độ anh cảm thấy đau đớn! Anh có cảm tưởng mình vừa thức tỉnh sau cơn mê mụ! Anh rất mong sớm gặp lại Thạch Hùng...

Chicago, một buổi sáng cuối tháng 3-1997, Trọng úp vội điện thoại, anh phải đến ngay bệnh viện. Anh vừa nhận được điện thoại báo cho anh biết Thạch Hùng đang ở trong phòng cấp cứu hồi sinh muốn gặp anh. Anh vô cùng bồn chồn. Thạch Hùng trở về Chicago bao giờ? Tại sao Thạch Hùng không đến gặp anh? Tại sao Thạch Hùng lại nằm trong phòng cấp cứu hồi sinh?...

Bà điều dưỡng đưa anh đến giường Thạch Hùng, bà thở dài:

- Ông ta dường như hôn mê lại!...Sáng nay, ông ta tỉnh lại, nhắc tên ông, và hình như ông ấy nói muốn gặp ông...chỉ thế thôi và ông ấy lơ mơ nhắm mắt lại. Tôi biết được tên ông chính xác là nhờ ông ấy có giấy tùy thân, trên đó có tên ông và số điện thoại để gọi khi cần!...Ông ta nhập viện tối hôm trước! Ông ta

nhảy lều tụt từ!..Chấn thương sợ hãi...Hôn mê khi nhập viện lúc 3 giờ sáng! Không có thân nhân, tuy thế bác sĩ vẫn tiến hành phẫu thuật cấp cứu...Sau hơn 24 giờ, ông ta có dấu hiệu hồi phục, hỏi ông ta biết cử động ngón tay, cử động hạ chi. Ông là người đầu tiên cũng là người duy nhất ông ta cố gắng nhắc đến tên khi ông ta hồi phục tốt hơn một tí...Bây giờ hình như ông ta hôn mê lại...triệu chứng xấu quá...Ông rón ngời lại với ông ta một lúc...Ông ta không còn ai ngoài ông...Nói xong bà điều dưỡng bước ra ngoài...

Trọng cúi xuống gần tai Thạch Hùng, anh gọi tên Thạch Hùng rất khẽ! Anh để bàn tay nhẹ trên ngực Thạch Hùng. Anh nghe Thạch Hùng cố uốn người lên dưới bàn tay của anh. Thạch Hùng ú ớ gọi: ‘Thục Oanh...Anh sẽ nuôi con...Cố ngoi lên em...Nước cuốn...nước cuốn mắt..em..em...’! Hơi thở Thạch Hùng yếu dần... Anh nắm lấy tay Thạch Hùng. Anh ngồi xuống bên cạnh giường bệnh. Người anh như lịm đi...Bà điều dưỡng đến lay anh đứng dậy. Anh ngẩn đầu nhìn điện tâm ký của Thạch Hùng chỉ còn một đường dài gần như phẳng lì! Bà điều dưỡng nhún vai, nhìn anh...bà lặn lẽ kéo tấm drap trắng phủ từ chân lên đầu và mặt của Thạch Hùng...

Anh ra khỏi bệnh viện lúc 11 giờ trưa. Anh cố đi xa khỏi bệnh viện càng nhanh càng tốt và anh cũng không biết là mình đi đâu về đâu. Bây giờ là cuối tháng Ba tại Chicago! Tuyệt vời, trời lạnh! Anh cảm thấy cô đơn lạc lõng. Anh đau khổ tột cùng! Có một chút chua xót ăn năn trong anh! Anh không hiểu rõ. Anh cũng không biết mình là ai nữa! Anh không can đảm trở về văn phòng trong lúc này. Anh bước vào xe train như bước vào cõi vô thức. Anh đi đâu đây! Chuyến xe train mang anh vào downtown, trung tâm Chicago. Ra khỏi xe train, anh vượt đèn đỏ, suýt bị tai nạn. Còi xe hét inh ỏi. Lúc bấy giờ anh mới hoàn hồn. Anh bước vội vào đường State. Anh đi về các khu shopping: Marshall Field’s, New York, TJMax, Nordstrom...Sau tai biến suýt chết vì vượt đèn đỏ, tự dưng anh cảm thấy vui đi nổi lòng. Anh đi vào giữa đám đông anh thấy lòng mình hưng phấn lên một tí, có lẽ vô tình đám đông chia sẻ với anh niềm vui của Chicago trong giờ cao điểm, giờ ăn trưa!

Các cô cậu sinh viên thuộc đại học De Paul, Loyola, Roosevelt...rời lớp học, rời học xá, kéo nhau lũ lượt từng đàn đi ăn trưa làm tăng thêm không khí sinh động và trẻ trung của thành phố! Trọng vô tình cũng đi vào giữa các đám đông sinh viên này! Họ nô đùa vui nhộn khiến anh cũng vui lây! Đèn ngã tư đường anh dừng lại đợi đèn xanh. Anh thoáng nghe một đôi nam nữ sinh viên trao đổi với nhau bằng tiếng Việt, giọng Nam. Anh quay lại, anh gần như bị chóiang, anh mất thăng bằng, một gương mặt trái xoan, da trong như ngọc, với đôi mắt đen lánh dưới hàng mi cong mượt và dài, một cô sinh viên Việt Nam đang mãi miết nhìn anh. Người bạn trai nắm tay cô ấy, có ý giục, hai người hỏi hã qua đường. Trọng mơ hồ, gương mặt trái xoan này, làn da trong như ngọc và đôi mắt đen lánh này, hình như Trọng đã nhìn thấy trong quá khứ, xa xôi lắm! Anh cố nhớ ra là ai! Anh có cảm tưởng mình đang sống trong giấc mơ, trong hoang tưởng!..Anh tự an ủi : Ồ! Chỉ là déjà vu!..Mãi theo đuổi ý nghĩ của mình, Trọng đứng trước cửa hàng ăn Pandera, lúc nào anh không hay. Cô bé ấy, tay nắm lấy cánh tay của người bạn trai, cô quay lại nhìn Trọng. Theo đàn sinh viên và cô bé, Trọng bước vào trong quán ăn như phản xạ! Anh ngồi cách cô bé hai bàn, phía bên trái. Anh nghe cô bé ấy nói tiếng Anh với đám sinh viên cùng bàn nghe rất chuẩn! Hơn thế nữa, rất trí thức. Hình như cô đang theo học lớp kịch nghệ hay văn chương tại Đại Học Roosevelt University ở Downtown Chicago! Cô bé không cởi bỏ áo coat ngoài, khi người bạn trai bung thức ăn lại cho cô, cô từ từ tháo đôi găng cachemere màu đen. Cô bé có đôi bàn tay trong như ngọc nguyên vẹn với mười ngón tay dài thon nhỏ trắng màu hạnh nhân thật là trữ tình liêu trai! Trọng sống trong phút giây ngây ngất hồi tưởng. Bàn tay này chắc chắn anh đã được nhìn thấy một lần, anh đã thâm lặng chiêm ngưỡng suốt một thời! Mái tóc thề xõa trên đôi vai, chạy dài trên sống lưng cô bé sinh viên tự nhiên gọi lại anh hình ảnh của chính mái tóc này đã một lần xòa xuống trên thi thể của bé gái xấu số tại bệnh viện Thủ Khoa Nghĩa, Cần thơ! Quá khứ vụt hiện về với anh rõ từng nét, từng chi tiết...Hôm ấy vào một ngày cuối tháng 9 năm 1975, một thời điểm đen tối của quê hương!..Không lý nào lại có sự kỳ diệu như thế này được! Đứng trước hạnh phúc to lớn con người đâm ra hoang mang! Anh không dám tin là đúng sự thật! Anh chủ quan quá phải không? Anh sung sướng! Anh đau khổ! Anh ngờ vực! Anh ngờ vực cả chính mình! Anh chợt nhớ đến Thạch Hùng...Ở Việt Nam trước 75 Thạch Hùng cũng có một thời như thế, khi anh là Sinh Viên Sĩ Quan Trường Võ Bị Quốc Gia Dalat! Anh ấy cũng đã từng vui vẻ với Thục Oanh với bạn bè trong những Cafeteria tại Đa lat như đám đông sinh viên hôm nay. Thạch Hùng cũng từng tán gẫu với bạn bè sinh viên trai gái trong Cafeteria tại Chicago, khi Trọng gửi anh ấy vào Truman College để trao đổi hội họa! Giờ này Thạch Hùng đang nằm trong nhà xác ướp lạnh! Anh thương Thạch Hùng vô hạn!..Cô bé cùng bè bạn sửa soạn ra về. Cô bé cúi đầu, đưa bàn tay thon nhỏ vén gọn mái tóc thề bên trái ra sau lưng. Chân mày bên trái của cô bé hiện ra như một vòng cung bán nguyệt, xanh đẹp như nửa vầng

trắng khuyết! Trọng bắt giác ôm ngực mình, cố nhìn cho rõ hơn, một vết sẹo ở cuối chân mày trái của cô bé! Đúng rồi! Anh nhớ rõ, chính anh đã khâu vết thương ở cuối chân mày trái của cô bé này... Chắc hẳn rồi... Chắc hẳn rồi... Anh cúi đầu... Anh thầm gọi Thúy Trúc!.. Thúy Trúc... Anh hãnh diện trước cuộc sống và niềm hạnh phúc của bé Thúy Trúc hôm nay!.. Anh ngẩng đầu lên vừa lúc cô bé và đám bạn cũng vừa lướt qua trước mặt anh. Họ vừa bước ra khỏi quán Pandera.

Trọng ra về với cảm giác thật khó tả, không hiểu mình nên vui hay buồn! Chỉ trong khoảng 6 tiếng đồng hồ vừa qua, anh chứng kiến cái chết của Thạch Hùng, hạnh phúc của Thúy Trúc! Anh thấy mình được vinh dự đã góp phần vào hạnh phúc của Thúy Trúc hôm nay, nhưng anh cũng thấy mình có trách nhiệm về cái chết của Thạch Hùng! Anh cảm thấy hoang mang, dẫn vật... Anh buồn khuôn khi nghĩ về y nghiệp của mình! Trong 10 năm làm bác sĩ phẫu thuật tại quê nhà, và trong gần 20 hành nghề tư vấn tâm thần tại Mỹ, anh làm được những gì? Có mấy người được như Thúy Trúc? Có bao nhiêu Thạch Hùng đã ra đi mà anh không hề hay biết? Đến giờ này, anh cũng không dám đưa ra một phán xét cuối cùng cho nghiệp dĩ y khoa của anh. Anh chưa đi hết quãng đường còn lại!

Trọng về hưu vào ngày 30 tháng 6 năm 2004, sau 10 năm là bs phẫu thuật tại quê nhà và sau 20 năm làm Chuyên viên Tư Vấn Tâm Thần tại Mỹ, anh cảm thấy thoải mái và mãn nguyện với cuộc sống của mình trong quá khứ! Tính đến nay, mặc dầu anh về hưu đã được 3 năm, anh vẫn thường thao thức, trăn trở về những người bệnh nhân mà anh có may mắn chăm sóc họ, tư vấn họ! Hơn thế nữa, mặc dầu đã là công dân Mỹ hơn 20 năm, anh vẫn không quên được thân phận mình là người tỵ nạn, bản thân anh là kẻ lưu vong! Do đó, sau khi về hưu anh tập trung vào công việc viết lách, phản tỉnh tâm trạng của mình khi ngoảnh nhìn lại quá khứ, quê hương và đất nước, vô tình anh trở thành nhà văn chuyên viết về chiến tranh, nạn nhân của chiến tranh và hội-chứng-hậu-chiến.

Vừa rồi vào ngày 3 tháng 6 năm 2007 anh nhận được điện thư của một đồng nghiệp, ông ta cũng đã về hưu như anh, cũng tìm vui trong công tác xã hội, trong việc viết lách. Nội dung điện thư như sau:

Thân gửi anh Trọng
Xin foreward tới anh email này, để anh tùy nghi
Chúc anh và gia đình vui mạnh
Đạo

Phần tiếp theo là nội dung của điện thư của một phụ nữ gửi cho BS Đạo có liên hệ với anh:

...Nhớ có lần đã nhờ BS liên lạc với BS Trọng, vì ngày xưa có mang một cái ơn cứu tử với BS Trọng cho đến giờ này chưa thể đáp đền. Xin BS chuyển địa chỉ của Tôi cho bác sĩ Trọng, hoặc cho tôi địa chỉ của BS Trọng, cảm ơn BS rất nhiều!
Đời sống con người ngắn ngủi, mắt còn như con mộng, xin BS quan tâm giúp đỡ điều này.
Thành khẩn mong chờ sự giúp đỡ của BS.

Thân kính

LT

Trọng Email hồi âm và đồng thời cảm ơn BS Đạo, anh viết:

....Thưa anh Đạo,

....Thật sự tôi hoàn toàn quên và cũng không hình dung được bà ấy là ai. Có lẽ bà là một bệnh nhân tôi gặp trong thời chiến tranh khi tôi là bác sĩ phẫu thuật tại bệnh viện Thủ Khoa Nghĩa tại Cần thơ. Tôi cũng vừa Email cho bà để tìm hiểu thêm về bà ấy. Chưa thấy bà hồi âm...

Một lần nữa cảm ơn anh

Trọng

Sáng ngày 5 tháng 6, 2007 Trọng nhận được hồi âm của bà ấy. Câu đầu của Email, bà ấy viết: “ Tôi đúng là mẹ của Thúy Trúc như BS dự đoán... Gần ba mươi năm nay tôi vẫn theo dõi hình bóng bác sĩ không bỏ qua một cơ hội nào để tìm kiếm tông tích của ông!...”. Sau đó là những dòng tri ân của bà với Trọng trong việc điều trị, cứu giúp con gái của bà. Bà cho anh hay là Thúy Trúc đã lớn lên như những thiếu nữ bình thường khác. Thúy Trúc theo cha mẹ định cư tại Mỹ, Maryland thuộc diện H.O, từ năm 1992! Mùa Thu 1996, Thúy Trúc theo học Business tại DePaul University tại Chicago. Nơi đây Thúy Trúc gặp người yêu. Năm 1998 cô cậu tốt nghiệp đại học, cùng nhau trở lại Maryland, làm lễ thành hôn, có cuộc sống hạnh

phúc của lứa đôi chứa chan hy vọng. Đến năm 2002 vợ chồng Thúy Trúc xây được cơ ngơi hạnh phúc và hạ sanh trước sau được hai cháu gái, xinh đẹp giống mẹ! Đến cuối năm 2002, định mệnh lại bủa vây người con gái yêu dấu của bà. Bà viết: “Tôi vô cùng đau đớn khi biết con gái tôi Thúy Trúc bị bệnh ung thư buồng trứng, một chứng bệnh ung thư độc ác nhất trời dành cho phụ nữ. Ung thư buồng trứng gây không biết bao nhiêu là đau đớn cho con gái của tôi! Thúy Trúc đau đớn vì những di căn rất sớm lan tràn khắp thân thể. Cuối cùng Thúy Trúc đã chết cách đây đúng 31 tháng vì di căn ở phổi!...Có một điều lạ, trong những ngày cuối cùng, Thúy Trúc có nhắc đến Bác sĩ nhân một lần Thúy Trúc an ủi tôi: “... mẹ đừng buồn....xin mẹ coi như con đã chết rồi, chết hồi con mới được 4 tuổi nếu con không gặp được bác sĩ Trọng cứu mạng! Bác sĩ Trọng cho con sống thêm 27 năm tràn đầy hạnh phúc! Con ước mơ gặp lại bác sĩ Trọng để nói lời tri ân trước khi con chết!..” Bác sĩ có tin không? Ngay tôi là mẹ, luôn luôn gần gũi con gái tôi, tôi cũng không tin nổi điều đó! Nhưng đó là sự thật. Xin bác sĩ nhận nơi đây lời tri ân của con tôi!”...

Trong diên thư phản hồi lại cho bà mẹ đau khổ ấy, Trọng viết: “...Thật khó tả những xúc động, sau gần 30 năm nhận được thư bà! Tôi cảm thấy hạnh phúc khi biết bà và gia đình đã định cư tại Mỹ theo diện H.O từ năm 1992! Sự ra đi của Thúy Trúc là một mất mát to lớn không gì đền bù nổi cho bà và cho gia đình của Thúy Trúc. Thúy Trúc chết vì bị ung thư buồng trứng, ở tuổi ba mươi một, tuổi vàng son của đời người con gái! Chắc hẳn Thúy Trúc đã chết với nhiều đau đớn về thể xác vì những di căn của chứng bệnh ung thư mà trời đã dành riêng cho giới phụ nữ. Tôi cũng vô cùng chua xót khi nghĩ Thúy Trúc đã ra đi với biết bao là nuối tiếc, với biết bao là luyến thương về những ràng buộc với đời, với xã hội, với chồng, với con với cha mẹ anh em. Nếu Thúy Trúc chết lúc Thúy Trúc có 4 tuổi khi gặp tôi năm 1975 tại bệnh viện thủ Khoa Nghĩa Cần thơ, chết lúc ấy sự ra đi của Thúy Trúc vô cùng thanh thoi, siêu thoát và ít đau đớn hơn rất nhiều! Cái chết của Thúy trúc đã thức tỉnh tôi! Có phải chăng tôi chỉ là người thợ may vụng về vá víu tạm bợ, trong lúc chờ đợi bàn tay của định mệnh đến cướp những người bệnh nhân của tôi đi! Vô tình tôi đã làm cho họ đau khổ hơn, đắng cay hơn! Có thật chăng có định mệnh cho mỗi con người? Ở trường hợp tôi, có lẽ tôi phải tin như vậy để tự an ủi mình, để tự biện hộ trước trách nhiệm! Tôi không có sự chọn lựa nào khác! Đó là sự chọn lựa vì tôi hơn là vì sự thật! Trước khi dừng bút tôi xin khuyên bà cũng như tôi đã từng khuyên tôi, nếu chúng ta cùng tin định mệnh là điều có thật: “Xin hãy cảm ơn định mệnh! Hãy mỉm cười trước định mệnh dù cho định mệnh có quá phũ phàng với kiếp nhân sinh...”! Đó là câu của một bệnh nhân viết cho tôi trước khi anh ấy nhảy lầu tự vận!”...

Kính chào Bà
BS Trọng

Đào Như
Viết xong tại
Oak park, Illinois, USA
20/07/2007
BS Đào Trọng Thê
thetrongdao2000@yahoo.com